

QUYẾT ĐỊNH

**Về quy định khung số lượng cấp phó các phòng, ban, đơn vị
thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19/7/2005 của Thủ tướng chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TG ngày 10/12/2014 của Thủ tướng chính phủ Ban hành Điều lệ Trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Kết luận số 49-KL/TU ngày 21/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc ban hành quy định khung số lượng cấp phó các phòng, ban, đơn vị thuộc các Sở, cơ quan ngang Sở, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 629/TTr-SNV ngày 10/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định khung số lượng cấp phó các phòng, đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa, như sau:

1) Khung số lượng cấp phó các phòng và tổ chức tương đương

a) Các phòng, tổ chức tương đương hiện tại có từ 05 biên chế sự nghiệp trở xuống: Có 01 cấp phó.

b) Các phòng, tổ chức tương đương hiện tại có từ 06 biên chế sự nghiệp trở lên: Có không quá 02 cấp phó.

2. Khung số lượng cấp phó các đơn vị (khoa, trung tâm và tổ chức tương đương)

a) Các khoa, trung tâm và tổ chức tương đương hiện tại có từ 09 biên chế sự nghiệp trở xuống: Có 01 cấp phó;

b) Các khoa, Trung tâm và tổ chức tương đương hiện tại có từ 10 biên chế sự nghiệp trở lên: Có không quá 02 cấp phó.

(Có Phụ lục quy định chi tiết số lượng cấp phó các phòng, đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh:

a) Căn cứ khung số lượng, phụ lục quy định chi tiết số lượng cấp phó quy định tại Quyết định này và số lượng biên chế sự nghiệp thực tế (số biên chế hiện có) để bổ nhiệm cấp phó của từng phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vị trí việc làm và tính chất, đặc điểm, khối lượng công việc, thực trạng đội ngũ công chức, viên chức của các phòng, đơn vị.

b) Căn cứ chỉ tiêu số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) được giao để phân bổ cho các đơn vị (khoa, trung tâm và tổ chức tương đương) trực thuộc làm cơ sở để thực hiện bổ nhiệm cấp phó đảm bảo đúng Quyết định này, bao gồm: Số lượng người làm việc được Chủ tịch UBND tỉnh giao, số lượng người làm việc do đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ một phần hoặc toàn bộ về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và số lượng lao động hợp đồng có quỹ lương được Chủ tịch UBND tỉnh giao.

c) Khi có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, tên gọi các phòng, khoa, trung tâm và tổ chức tương đương, đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì số lượng cấp phó của các phòng khoa, trung tâm và tổ chức tương đương được thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

d) Trong trường hợp được cấp có thẩm quyền giao bổ sung chức năng, nhiệm vụ, số lượng người làm việc, thay đổi hạng đơn vị sự nghiệp hoặc Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh có sự điều chỉnh tăng, giảm số lượng người làm việc giữa các phòng, khoa, trung tâm và tổ chức tương đương có liên quan đến tăng, giảm số lượng cấp phó theo quy định tại Quyết định này thì Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định và chỉ thực hiện việc bổ nhiệm cấp phó sau khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

đ) Đối với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức tương đương đơn vị thuộc và trực thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh hiện có số lượng

cấp phó nhiều hơn số lượng cấp phó quy định tại Quyết định này, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch bố trí, điều động, luân chuyển giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đảm bảo đến 30/9/2017 điều chuyển xong số lượng cấp phó vượt so với quy định và chỉ được bổ sung thêm cấp phó khi số lượng chưa đạt đủ số lượng quy định tại Quyết định này.

e) Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, bất cập hoặc chưa phù hợp thì Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ: Tham mưu, giúp UBND tỉnh, kiểm tra, thanh tra đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh trong việc thực hiện Quyết định này; đề xuất hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện trái quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

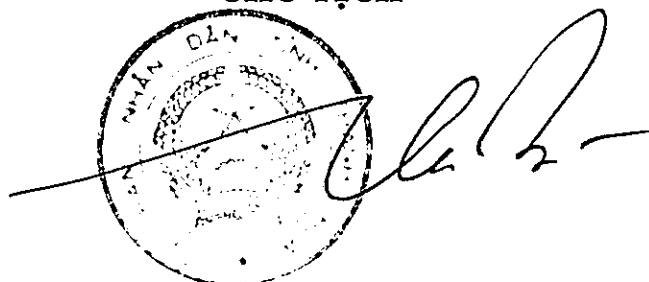
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

The image shows a circular official stamp of the Provincial People's Committee (UBND Tỉnh) with a handwritten signature in black ink over it. The stamp contains the text 'UBND TỈNH' and 'CHỦ TỊCH' around a central emblem.

Nguyễn Đình Xứng

PHỤ LỤC SỐ 1

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: 4516/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Các Phòng, Khoa		
1	Phòng Thời sự Chính trị	03	
2	Phòng Phát thanh	02	
3	Phòng Biên tập Chương trình	02	
4	Phòng Bận nghe đài - Ban xem truyền hình	02	
5	Phòng Văn nghệ Thể thao	02	
6	Phòng Tiếng Dân tộc	02	
7	Phòng Chuyên đề Chuyên mục	02	
8	Phòng Khai thác Chương trình	02	
9	Phòng Sản xuất Chương trình	03	
10	Phòng Phát sóng Truyền dẫn	02	
11	Phòng Tổ chức Hành chính	02	
12	Phòng Kế hoạch Tài vụ	02	
13	Phòng Thông tin Quảng cáo	02	
14	Tổ Quay phim	02	
Tổng		30	
II	Đơn vị trực thuộc		
15	Trường Trung cấp nghề Phát thanh - Truyền hình	02	
16	Trung tâm DVKT Phát thanh - Truyền hình	02	

PHỤ LỤC SỐ 2

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

(Kèm theo Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị trực thuộc	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tổ chức - Cán bộ	02	
2	Phòng Quản trị vật tư-Thiết bị	02	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	02	
4	Phòng Hành chính tổng hợp	02	
5	Phòng Thanh tra giáo dục	01	
6	Phòng Quản lý khoa học và Công nghệ	02	
7	Phòng Công tác học sinh, sinh viên	02	
8	Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí	02	
9	Phòng Quản lý Đào tạo	02	
10	Phòng Quản lý đào tạo sau đại học	02	
11	Phòng Hợp tác quốc tế	02	
12	Ban Quản lý nội trú	02	
13	Khoa Giáo dục Tiểu học	02	
14	Khoa Giáo dục Mầm non	03	
15	Khoa Nông-Lâm- Ngư nghiệp	03	
16	Khoa Ngoại ngữ	02	
17	Khoa Lý luận chính trị-Luật	02	
18	Khoa Kinh tế- Quản trị kinh doanh	03	
19	Khoa Kỹ thuật- Công nghệ	03	
20	Khoa Khoa học Xã hội	03	
21	Khoa Khoa học Tự nhiên	03	

STT	Tên phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
22	Khoa Giáo dục thể chất	02	
23	Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông	02	
24	Khoa Tâm lý- Giáo dục	02	
25	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	02	
26	Trung tâm Giáo dục quốc phòng an ninh Sinh viên	02	
27	Trung tâm Giáo dục Quốc tế	02	
28	Trung tâm Thông tin- Thư viện	02	
29	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng khoa học và Công nghệ	01	
30	Trung tâm Nghiên cứu khoa học xã hội và Nhân văn	01	
31	Ban Bảo vệ	02	
Tổng		65	

PHỤ LỤC SỐ 3
QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số: 4513/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Hành chính tổng hợp	01	
2	Phòng Kế hoạch tài chính	01	
3	Phòng Thanh tra đảm bảo chất lượng giáo dục	01	
4	Phòng Chính trị công tác học sinh - sinh viên	02	
5	Phòng Quản lý đào tạo	01	
6	Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	02	
7	Phòng Tổ chức cán bộ	01	
8	Phòng Quản trị cơ sở vật chất	02	
9	Ban Xây dựng	01	
10	Ban Quản lý cơ sở 2	01	
11	Phòng Sau đại học	01	
12	Khoa Âm nhạc	01	
13	Khoa Du lịch	01	
14	Khoa Giáo dục đại cương và Ngôn ngữ anh	01	
15	Khoa Mỹ thuật	01	
16	Khoa Sư phạm mầm non và nghệ thuật	02	
17	Khoa Thể dục thể thao	01	
18	Khoa Quản lý nhà nước và Công tác xã hội	01	
19	Khoa Văn hóa thông tin	02	
20	Trung tâm Giáo dục thường xuyên và liên kết	01	
21	Trung tâm Thư viện học liệu	01	
22	Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực	01	
23	Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và giới thiệu việc làm	01	
24	Bộ môn Sân khấu	01	
25	Văn phòng đảng ủy	01	
Tổng		30	

PHỤ LỤC SỐ 4

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG LÂM

(Kèm theo Quyết định số: 454/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	02	
2	Phòng Đào tạo	02	
3	Phòng KH-CN và QHQT	01	
4	Phòng Kế hoạch - Tài chính	01	
5	Phòng Quản lý HS - SV	01	
6	Phòng Quản trị - Đời sống	01	
7	Phòng TT và KĐ chất lượng đào tạo	01	
8	Khoa Chăn nuôi - Thú y	02	
9	Khoa Lâm nghiệp	01	
10	Khoa Kinh tế	01	
11	Khoa Trồng trọt - BVTV	02	
12	Khoa Văn hóa - Cơ bản	01	
13	Tổ bộ môn Ngoại ngữ - Tin học	01	
Tổng		17	

PHỤ LỤC SỐ 5

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỂ DỤC THỂ THAO

(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban, đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	02	
2	Phòng Đào tạo & QHQT	02	
3	Phòng Quản lý huấn luyện các môn TT	02	
4	Phòng Quản lý học sinh, sinh viên	02	
5	Khoa Lí luận - Văn hóa	02	
6	Trung tâm NCKH & UDTDTT	02	
Tổng		14	

PHỤ LỤC SỐ 6

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số: 4513/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tổ chức-Hành chính	02	
2	Phòng Quản lý đào tạo	02	
3	Phòng Công tác học sinh SV	01	
4	Phòng Quản lý Khoa học	01	
5	Phòng Tài vụ	02	
6	Phòng Khảo thí-KĐCL	01	
7	Bộ môn Nội	01	
8	Bộ môn Ngoại	01	
9	Bộ môn Sản	01	
10	Bộ môn Nhi	01	
11	Bộ môn Truyền nhiễm	01	
12	Bộ môn Y tế Công Cộng	01	
13	Bộ môn Dược-YHCT	01	
14	Bộ môn Tiên Lâm sàng	01	
15	Bộ môn Chẩn đoán Hình ảnh	01	
16	Bộ môn Chuyên Khoa	01	
17	Bộ môn Lý luận Chính trị	01	
18	Bộ môn Toán -Tin	01	
19	Bộ môn Ngoại Ngữ	01	
20	Bộ môn Y Cơ sở I	01	
21	Bộ môn Y Cơ sở II	01	
22	Trung tâm Khoa học lâm sàng	01	
Tổng		25	

PHỤ LỤC SỐ 7

**QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CÔNG NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số: 451/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
2	Phòng Công tác học sinh sinh viên	01	
3	Phòng Khoa học & kiểm định	01	
4	Phòng Tổ chức - Hành chính	02	
5	Phòng Tài vụ	01	
6	Phòng Quản lý Thiết bị - Vật tư	01	
7	Khoa Điện	02	
8	Khoa Điện tử - Điện lạnh	02	
9	Khoa Cơ khí	02	
10	Khoa Công nghệ ô tô	02	
11	Khoa khoa học cơ bản	02	
12	Khoa Lý thuyết cơ sở	01	
13	Khoa May & Thiết kế thời trang	01	
14	Khoa Kinh tế	01	
15	Khoa Sư phạm dạy nghề	01	
16	Khoa công nghệ thông tin	01	
17	Trung tâm Tuyển sinh & việc làm	02	
Tổng		21	

PHỤ LỤC SỐ 8

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

(Kèm theo Quyết định số. 451/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng Tổ chức – Hành chính	02	
2	Phòng Đào tạo	02	
3	Phòng Kế hoạch – Tài chính	01	
4	Phòng Công tác học sinh, sinh viên	01	
5	Khoa Khoa học Cơ bản	02	
6	Khoa Công nghệ Thủy sản	01	
7	Khoa Cơ Điện	01	
8	Khoa Thủy lợi	01	
	Tổng	11	

PHỤ LỤC SỐ 9

**QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH**

(Kèm theo Quyết định số 4513/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(4)	(8)
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	01	
2	Phòng Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ DN	01	
3	Phòng Xúc tiến Thương mại và Du lịch	01	
4	Phòng Thông tin, Tư vấn và dịch vụ	01	
Tổng		04	

PHỤ LỤC SỐ 10

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
VIỆN QUY HOẠCH KIẾN TRÚC

(Kèm theo Quyết định số 4513/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Phòng tổ chức Hành chính	01	
2	Phòng Kế hoạch tài chính	01	
3	Phòng Nghiên cứu Quy hoạch – Kiến trúc	01	
4	Phòng CNTT & CSDL	01	
5	Trung tâm Quy hoạch – Kiến trúc 1	02	
6	Trung tâm Quy hoạch – Kiến trúc 2	02	
7	Trung tâm Tư vấn – Kiến trúc	02	
8	Trung tâm Trắc địa & Bản đồ	02	
9	Trung tâm Địa chất & Thí nghiệm	02	
10	Trung tâm Tư vấn giám sát và QLDA	02	
Tổng		16	

PHỤ LỤC SỐ 11

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC
CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP
THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 4213/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Văn phòng Ban Quản lý dự án	02	
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	02	
3	Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	02	
4	Phòng Tài chính - Kế toán	02	
5	Phòng Điều hành dự án 1	02	
6	Phòng Điều hành dự án 2	02	
7	Phòng Điều hành dự án các công trình văn hóa	02	
Tổng		14	

PHỤ LỤC SỐ 12

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG
TRÌNH GIAO THÔNG SỐ 1 THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 451/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Văn phòng Ban Quản lý dự án	02	
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	02	
3	Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	02	
4	Phòng Tài chính - Kế toán	02	
5	Phòng Điều hành dự án 1	02	
6	Phòng Điều hành dự án 2	02	
Tổng		12	

PHỤ LỤC SỐ 13

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG
TRÌNH GIAO THÔNG SỐ 2 THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số 4613/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Văn phòng Ban Quản lý dự án	02	
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	02	
3	Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	02	
4	Phòng Tài chính - Kế toán	02	
5	Phòng Điều hành dự án 1	02	
6	Phòng Điều hành dự án 2	02	
Tổng		12	

PHỤ LỤC SỐ 14

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU
VỰC KHU KINH TẾ NGHĨ SƠN VÀ CÁC KHU
CÔNG NGHIỆP THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 1513/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Văn phòng Ban Quản lý dự án	02	
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	02	
3	Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	02	
4	Phòng Tài chính - Kế toán	02	
5	Phòng Điều hành dự án 1	02	
6	Phòng Điều hành dự án 2	02	
Tổng		12	

PHỤ LỤC SỐ 15

QUY ĐỊNH KHUNG SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ
CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC
CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh)

STT	Tên phòng, ban đơn vị	Khung số lượng cấp phó được bổ nhiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Văn phòng Ban Quản lý dự án	02	
2	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	02	
3	Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	02	
4	Phòng Tài chính - Kế toán	02	
5	Phòng Điều hành dự án 1	02	
6	Phòng Điều hành dự án 2	02	
Tổng		12	